BỘ CÔNG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 10359 /QĐ-BCA	*Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố dữ liệu lý lịch tư pháp và hướng dẫn kết nối, khai thác sử dụng dữ liệu thay thế giấy tờ trong giải quyết thủ tục hành chính

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ Luật Dữ liệu năm 2024;

Căn cứ Luật Lý lịch tư pháp năm 2009 được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lý lịch tư pháp năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 của Chính phủ về quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ về cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp tại Tờ trình số /TTr-V03 ngày tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi thông tin cơ sở dữ liệu:

Dữ liệu sau đây trong Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp đủ điều kiện khai thác, sử dụng thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC): Phiếu lý lịch tư pháp số 1.

Điều 2. Mục tiêu, yêu cầu và các trường thông tin được chia sẻ

1. Mục tiêu: Thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ trong các TTHC bằng việc khai thác hoặc sử dụng dữ liệu tương ứng có trong Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

2. Yêu cầu:

a. Tuân thủ các quy định về bảo mật thông tin, các quy định về quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến dữ liệu.

b. Tuân thủ các quy định, hướng dẫn kỹ thuật về trao đổi dữ liệu và các nguyên tắc, quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

c. Phù hợp với khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, khung kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Công an;

3. Các trường thông tin được chia sẻ

Thông tin về lý lịch tư pháp

a. Số thẻ căn cước/ Số thẻ căn cước công dân/ Số hộ chiếu/ Số định danh cá nhân

b. Họ và tên

c. Giới tính

d. Ngày, tháng, năm sinh

e. Tình trạng án tích

g. Thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã.

Điều 3. Lộ trình khai thác, chia sẻ dữ liệu

Dữ liệu tại Điều 1 Quyết định này được chia sẻ để khai thác, sử dụng theo mức độ hoàn thiện của cơ sở dữ liệu theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.

Điều 4. Tài liệu hướng dẫn kết nối

Ban hành kèm theo Quyết định này các Tài liệu kết nối, khai thác chia sẻ thông tin giữa Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp Bộ, cấp tỉnh.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a. Rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực; các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của

UBND cấp tỉnh, UBND cấp xã trên cơ sở khai thác dữ liệu có trong cơ sở dữ liệu, sử dụng thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP.

b. Trên cơ sở các tài liệu kết nối của Bộ Công an điều chỉnh Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp Bộ, cấp tỉnh, bảo đảm kết nối phù hợp để thực hiện khai thác dữ liệu hộ tịch theo yêu cầu quản lý nhà nước và theo quy định pháp luật.

2. Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ; Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Cục trưởng Cục Hồ sơ nghiệp vụ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
- Như Điều 6;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Công an (để công bố);
- Cổng dịch vụ công Bộ Công an (để công bố);
- V01, V03 (để theo dõi);
- Lưu: VT, V03.

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Lương Tam Quang

BỘ CÔNG AN

CỤC HỒ SƠ NGHIỆP VỤ

******

TÀI LIỆU KỸ THUẬT

HƯỚNG DẪN KẾT NỐI, KHAI THÁC DỮ LIỆU LÝ LỊCH TƯ PHÁP

Phiên bản 1.0

Hà Nội - 2025

MỤC LỤC

1. TỔNG QUAN 1
1.1. Mục đích 1
1.2. Phạm vi chia sẻ dữ liệu 1
1.3. Đối tượng khai thác dữ liệu 1
1.4. Thuật ngữ, từ viết tắt 1
2. CƠ SỞ PHÁP LÝ 2
3. PHƯƠNG THỨC GIAO TIẾP DỮ LIỆU VÀ MÔ TẢ CHI TIẾT API CHIA SẺ 3
3.1. Mô hình kết nối 3
3.2. Đặc tả dịch vụ khai thác dữ liệu lý lịch tư pháp 3
3.3. Hướng dẫn xác thực chữ ký số 9
3.4. Thông tin liên hệ 9

1. TỔNG QUAN

1.1. Mục đích

Tài liệu này giới thiệu mô hình kết nối, quy định các quy chuẩn kỹ thuật kết nối, khai thác dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp với các Hệ thống thông tin của Bộ, ngành, địa phương phục vụ quá trình cá nhân/cơ quan tổ chức tạo lập và xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính.

1.2. Phạm vi chia sẻ dữ liệu

Nội dung dữ liệu chia sẻ bao gồm thông tin trong Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

1.3. Đối tượng khai thác dữ liệu

Các Bộ ngành, địa phương khi xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính trên hệ thống thông tin của các Bộ ngành, địa phương.

1.4. Thuật ngữ, từ viết tắt

STT	Từ viết tắt	Ý nghĩa
1	NDOP	Nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu quốc gia
2	VDXP	Trục liên thông văn bản quốc gia
3	NDXP	Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia
4	LGSP	Nền tảng tích hợp, chia sẻ cấp Bộ, tỉnh/thành phố
5	API	Giao diện lập trình ứng dụng (Application Programming Interface)
6	CSDL	Cơ sở dữ liệu
7	TTHC	Thủ tục hành chính
8	XML	Ngôn ngữ Đánh dấu Mở rộng (Extensible Markup Language)

2. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Luật Lý lịch tư pháp số 28/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22/06/2023;

Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ về cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ ban hành kế hoạch hành động của chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung cập nhật chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/04/2020 của Chính phủ quy định về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 của Chính phủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/04/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân;

Quyết định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/08/2025 của Ban chỉ đạo trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về mô hình liên thông thống nhất, hiệu quả và quản trị dựa trên dữ liệu trong hệ thống chính trị;

Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về việc thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ nhanh, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

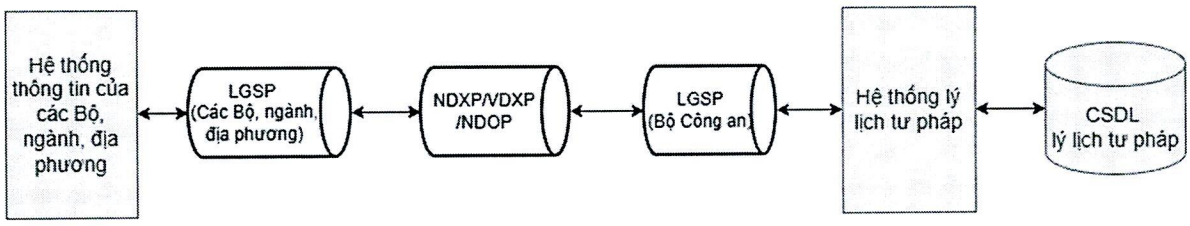
Công điện số 201/CĐ-TTg ngày 22/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Công văn số 6723/BTP-CTXDVBQPPL ngày 23/10/2025 của Bộ Tư pháp hướng dẫn rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC có thành phần hồ sơ thay thế bằng dữ liệu;

Công văn số 708/BTTTT-CATTT ngày 02/03/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc sửa đổi, thay thế nội dung về an toàn, an ninh mạng tại Công văn số 1552/BTTTT-THH.

3. PHƯƠNG THỨC GIAO TIẾP DỮ LIỆU VÀ MÔ TẢ CHI TIẾT API CHIA SẺ

3.1. Mô hình kết nối



Trình tự kết nối:

- Hệ thống của bộ, ngành gửi yêu cầu khai thác dữ liệu tới trục LGSP của bộ, ngành.

- LGSP của Bộ ngành địa phương chuyển tiếp yêu cầu sang Nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu quốc gia (NDOP) hoặc Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) hoặc Trục liên thông văn bản quốc gia (VDXP) (tuỳ thuộc vào thời điểm sẵn sàng cung cấp dịch vụ của nền tảng).

- NDOP/NDXP/VDXP chuyển tiếp yêu cầu sang LGSP của Bộ Công an.

- LGSP của Bộ Công an gửi yêu cầu sang CSDL lý lịch tư pháp thông qua Hệ thống lý lịch tư pháp, sau khi Hệ thống lý lịch tư pháp xử lý xong, Hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương nhận kết quả (thành công hoặc lỗi).

3.2. Đặc tả dịch vụ khai thác dữ liệu lý lịch tư pháp

Các mô tả dưới đây là mô tả về API được tích hợp trực tiếp trên Hệ thống lý lịch tư pháp. Việc khai thác dữ liệu của các bộ, ngành được thực hiện thông qua NDXP/VDXP/NDOP theo quy tắc kết nối của cơ quan chủ quản nền tảng kết nối ban hành.

- Chi tiết dịch vụ:

Địa chỉ kết nối	
URL	
Request header	
Content-Type	application/xml
Request-time	Thời gian yêu cầu, định dạng ddMMyyyyHHmmss. Là thời gian hiện tại của hệ thống, trong trường hợp Request_time gửi sang Hệ thống lý lịch tư pháp lệch quá 2 phút so với thời gian hiện tại của Hệ thống lý lịch tư pháp thì request đó được coi là timeout.

Authorization	Giá trị "Base64Encode(username+":"+ password)" Trong đó: - Mã username và password sẽ được 2 hệ thống trao đổi riêng với nhau.
Method	POST
Request body	
body	Ví dụ: <?xml version="1.0" encoding="UTF-8"?> <Root> <MaYeuCau>REQ202503010001</MaYeuCau> < MaDichVu>3.000333.01</ MaDichVu> <MaTTHC>3.000333</MaTTHC> <SoGiayTo>012345678901</SoGiayTo> <LoaiGiayTo>5</LoaiGiayTo> <HoVaTen>NGUYỄN VĂN NAM</HoVaTen> <NgayThangNamSinh>19980520</NgayThangNamSinh> <XacNhanCDNCV>0</XacNhanCDNCV> </Root>
Response body	
body	Ví dụ: <?xml version="1.0" encoding="UTF-8"?> <Root> <MaYeuCau>REQ202503010001</MaYeuCau> <TrangThai> <MaTrangThai>00</ MaTrangThai> <MoTa>Truy van thanh cong</MoTa> </TrangThai> <DuLieuLLTP> <HoVaTen>NGUYỄN VĂN NAM</HoVaTen> <NgayThangNamSinh>19980520</NgayThangNamSinh> <LoaiGiayTo>1</LoaiGiayTo> <SoGiayTo>012345678901</SoGiayTo> < TinhTrangAnTich>Không có án tích</TinhTrangAnTich>

	<ThongTinCDNCV> Không yêu cầu xác nhận</ThongTinCDNCV> </ DuLieuLLTP > <Signature></Signature> </Root>

- Giải thích các tham số dữ liệu đầu vào (Request Body):

TT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Bắt buộc	Mô tả
1	MaYeuCau	String (40 ký tự)	x	Mã yêu cầu (hệ thống gửi yêu cầu tự tạo)
2	MaTTHC	String (20 ký tự)	x	Mã TTHC sử dụng dịch vụ
3	MaDichVu	String (20 ký tự)	x	Mã Dịch vụ
4	SoGiayTo	String (20 ký tự số hoặc chữ)	x	Số giấy tờ của công dân dựa theo LoaiGiayTo
5	LoaiGiayTo	Interger	x	Loại giấy tờ: 1 – Căn cước công dân 3 – Định danh cá nhân 4 – Hộ chiếu 5 – Thẻ Căn cước
6	HoVaTen	String (100 ký tự)	x	Họ và tên công dân (In hoa, Bỏ ký tự trắng hai đầu)
7	GioiTinh	Interger	x	Giới tính: 1 - Giới tính nam 2 - Giới tính nữ
8	NgayThangNamSinh	String (10 ký tự)	x	Ngày, tháng, năm sinh của công dân. Định dạng: yyyyMMdd.
9	XacNhanCDNCV	Interger	x	Yêu cầu xác nhận cấm đảm nhiệm chức vụ 1 – Có yêu cầu 0 – Không yêu cầu
10	HoTenCha	String (100 ký tự)		Họ và tên cha của công dân (In hoa, Bỏ ký tự

				trắng hai đầu)
11	HoTenMe	String (100 ký tự)		Họ và tên mẹ của công dân (In hoa, Bỏ ký tự trắng hai đầu)
12	TenGoiKhac	String (100 ký tự)		Tên gọi khác của công dân (In hoa, Bỏ ký tự trắng hai đầu)
13	NoiSinh	Object		Nơi sinh của công dân
13.1	MaTinhThanh	String (2 ký tự số)		Mã tỉnh/thành phố
13.2	MaPhuongXa	String (5 ký tự số)		Mã phường/xã
13.3	ChiTiet	String (200 ký tự số)		Địa chỉ chi tiết khi mã đơn vị hành chính không đủ cung cấp thông tin.
13.4	QuocGia	String (2 ký tự)		Mã quốc gia. Căn cứ Thông tư 08/2025/TT-BCA ngày 05/02/2025 của Bộ Công an
14	QuocTich	String (2 ký tự)		Mã Quốc tịch. Căn cứ Thông tư 08/2025/TT-BCA ngày 05/02/2025 của Bộ Công an
15	MaDanToc	String (2 ký tự số)		Mã Dân tộc. Căn cứ Thông tư 08/2025/TT-BCA ngày 05/02/2025 của Bộ Công an
16	DiaChiThuongTru	Object		Địa chỉ tạm trú của công dân
16.1	MaTinhThanh	String (2 ký tự số)		Mã tỉnh/thành phố
16.2	MaPhuongXa	String (5 ký tự số)		Mã phường/xã
16.3	ChiTiet	String (200 ký tự số)		Địa chỉ chi tiết khi mã đơn vị hành chính không đủ cung cấp thông tin.
16.4	QuocGia	String (2 ký tự)		Mã quốc gia của địa chỉ trong trường hợp địa chỉ

				các định ở nước ngoài
17	DiaChiTamTru	Object		Địa chỉ tạm trú của công dân
17.1	MaTinhThanh	String (2 ký tự số)		Mã tỉnh/thành phố
17.2	MaPhuongXa	String (5 ký tự số)		Mã phường/xã
17.3	ChiTiet	String (200 ký tự số)		Địa chỉ chi tiết khi mã đơn vị hành chính không đủ cung cấp thông tin.
17.4	QuocGia	String (2 ký tự)		Mã quốc gia của địa chỉ trong trường hợp địa chỉ các định ở nước ngoài
18	HoTenVoChong	String (100 ký tự)		Họ tên vợ/chồng của công dân (In hoa, Bỏ ký tự trắng hai đầu)

- Giải thích các tham số dữ liệu đầu ra (Response body):

TT	Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả
1	MaYeuCau	String (40 ký tự)	Mã yêu cầu (hệ thống gửi yêu cầu tự tạo)
2	TrangThai	Object	Thông tin trạng thái xử lý
2.1	MaTrangThai	String (2 ký tự)	Mã trạng thái xử lý.
2.2	MoTa	String (150 ký tự)	Mô tả chi tiết trạng thái.
3	DuLieuLLTP	Object	Thông tin dữ liệu lý lịch tư pháp
3.1	HoVaTen	String (100 ký tự)	Họ và tên công dân (In hoa, Bỏ ký tự trắng hai đầu)
3.2	NgayThangNamSinh	String (10 ký tự)	Ngày, tháng, năm sinh của công dân.
3.3	SoGiayTo	String (20 ký tự số hoặc chữ)	Số giấy tờ của công dân dựa theo LoaiGiayTo

3.4	LoaiGiayTo	Interger	Loại giấy tờ: 1 – Căn cước công dân 3 – Định danh cá nhân 4 – Hộ chiếu 5 – Thẻ Căn cước
3.5	TinhTrangAnTich	String (150 ký tự)	Tình trạng án tích
3.6	DSBanAn	Array	Danh sách thông tin bản án của công dân
3.6.1	ThongTinBanAn	Object	Thông tin bản án của công dân
3.6.1.1	ToiDanh	String (500 ký tự)	Tội danh
3.6.1.2	SoBanAn	String (150 ký tự)	Án số
3.6.1.3	ToaXu	String (150 ký tự)	Tòa xử/ Tòa tuyên án
3.6.1.4	HinhPhatChinh	String (150 ký tự)	Hình phạt chính
3.6.1.5	NgayTuyenAn	String (10 ký tự)	Ngày tuyên án
3.6.1.6	HinhPhatBoSung	String (150 ký tự)	Hình phạt bổ sung
3.6	ThongTinCDNCV	String (150 ký tự)	Thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác
3.7	DSCDNCV	Array	Danh sách quyết định cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã
3.7.1	ThongTinQD	Object	Thông tin quyết định cấm đảm nhiệm chức vụ
3.7.1.1	SoQD	String (150 ký tự)	Số quyết định cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã

3.7.1.2	NgayQD	String (10 ký tự)	Ngày quyết định
3.7.1.3	ToaAnQD	String (150 ký tự)	Tòa án ra quyết định
3.7.1.4	ChucVuCam	String (150 ký tự)	Chức vụ cấm
3.7.1.5	CamTuNgay	String (10 ký tự)	Cấm từ ngày
3.7.1.6	ThoiHanCam	String (50 ký tự)	Thời hạn cấm
4	PhieuLLTP	String	Base64 Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử
5	Signature	Object	Thông tin chữ ký số

3.3. Hướng dẫn xác thực chữ ký số

Dữ liệu chia sẻ được ký số theo chuẩn định dạng XadES, sử dụng thuật toán băm SHA256, thuật toán ký số áp dụng RSA hoặc ECDSA.

3.4. Thông tin liên hệ

Cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị xử lý sự cố, hỗ trợ, giải đáp vướng mắc trong quá trình thực hiện thông qua làm việc tại trụ sở cơ quan quản lý CSDL lý lịch tư pháp hoặc bằng văn bản đề nghị hỗ trợ, giải quyết vướng mắc.